CÔNG TY CỔ PHẦN
BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH

Số: 119/BC-BTB

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hưng Yên, ngày 20 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH
Năm báo cáo: 2025

Phần I
THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 1000317707
- Vốn điều lệ: 76.912.260.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 76.912.260.000 đồng
- Địa chỉ: Lô CN1, Khu công nghiệp - TBS Sông Trà, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
- Số điện thoại: 02272 491 340
- Số fax: 02272 491 440
- Website: http://tbbeco.com.vn
- Email: phongketoanbtb@yahoo.com.vn
- Mã cổ phiếu: BTB

2. Quá trình hình thành và phát triển

- Việc thành lập:

Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình trước đây là doanh nghiệp Nhà nước, tiền thân là Công ty Bia Thái Bình được hợp nhất giữa Công ty Bia - Rượu - Ong Thái Bình và Nhà máy bia Thái Bình theo quyết định số 2048/QĐ-UB ngày 29/08/2002 của Uỷ ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Chuyển đổi thành Công ty cổ phần:

Ngày 04/4/2005 UBND tỉnh Thái Bình có Quyết định số 731/QĐ-UB về việc phê duyệt phương án và chuyển Công ty Bia Thái Bình thành Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Thái Bình.

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH
Digitally signed by CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH
DN: C=VN, L=THÁI BÌNH, CN=CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI - THÁI BÌNH, OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MST:1000317707, E=KIEUOANH1192@GMAIL.COM
Reason: I am the author of this document
Location:
Date: 2026.03.20 13:57:36+07'00'
Foxit PDF Reader Version: 2024.4.0

Ngày 14/7/2005 Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Thái Bình tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu.

- Các sự kiện khác:

+ Ngày 13/6/2005 Bộ Công nghiệp có công văn 3047/CV-TCCB tiếp nhận Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình làm thành viên Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước Giải Khát Hà Nội.

+ Ngày 28/7/2005 Bộ Tài chính có công văn 9492/BTC-TCDN đồng ý để Tổng Công ty Bia-Rượu-Nước Giải Khát Hà Nội tiếp nhận phần vốn Nhà nước (51% vốn điều lệ) trong Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình.

+ Ngày 09/8/2005 UBND tỉnh Thái Bình bàn giao phần vốn nhà nước đầu tư tại Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình cho Tổng Công ty Bia - Rượu - Nước Giải Khát Hà Nội.

+ Được sự đồng ý của Tổng Công ty Bia - Rượu - NGK Hà Nội. Ngày 12/10/2005, Chủ Tịch Hội đồng quản trị Công ty CP Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình ra quyết định số 06/QĐ-HĐQT đổi tên "Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Thái Bình" thành Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình như ngày nay.

+ 08/12/2013, Nhà máy Bia Hà Nội – Thái Bình tại Khu công nghiệp TBS – Sông Trà, xã Tân Bình, TP Thái Bình với công suất 50 triệu lít/năm và có khả năng mở rộng lên 100 triệu lít/năm với hệ thống thiết bị, dây chuyền hiện đại đã chính thức đi vào hoạt động sản lượng, chất lượng ngày càng được nâng cao, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, thu nhập, việc làm cho người lao động được nâng lên.

Trong quá trình phát triển, với những thành tích đạt được, Công ty đã vinh dự nhận được các phần thưởng:

01 Huân chương lao động Hạng hai;

02 Huân chương lao động Hạng ba;

01 Cờ thi đua của Tỉnh uỷ Thái Bình;

Nhiều bằng khen của Bộ Công thương, Bộ Tài chính, Tỉnh uỷ, Uỷ ban Nhân dân tỉnh Thái Bình, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Tổng cục Thuế, Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Hà Nội....

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất kinh doanh Bia hơi, Bia chai; Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; Kinh doanh bất động sản; Bốc xếp hàng hóa.

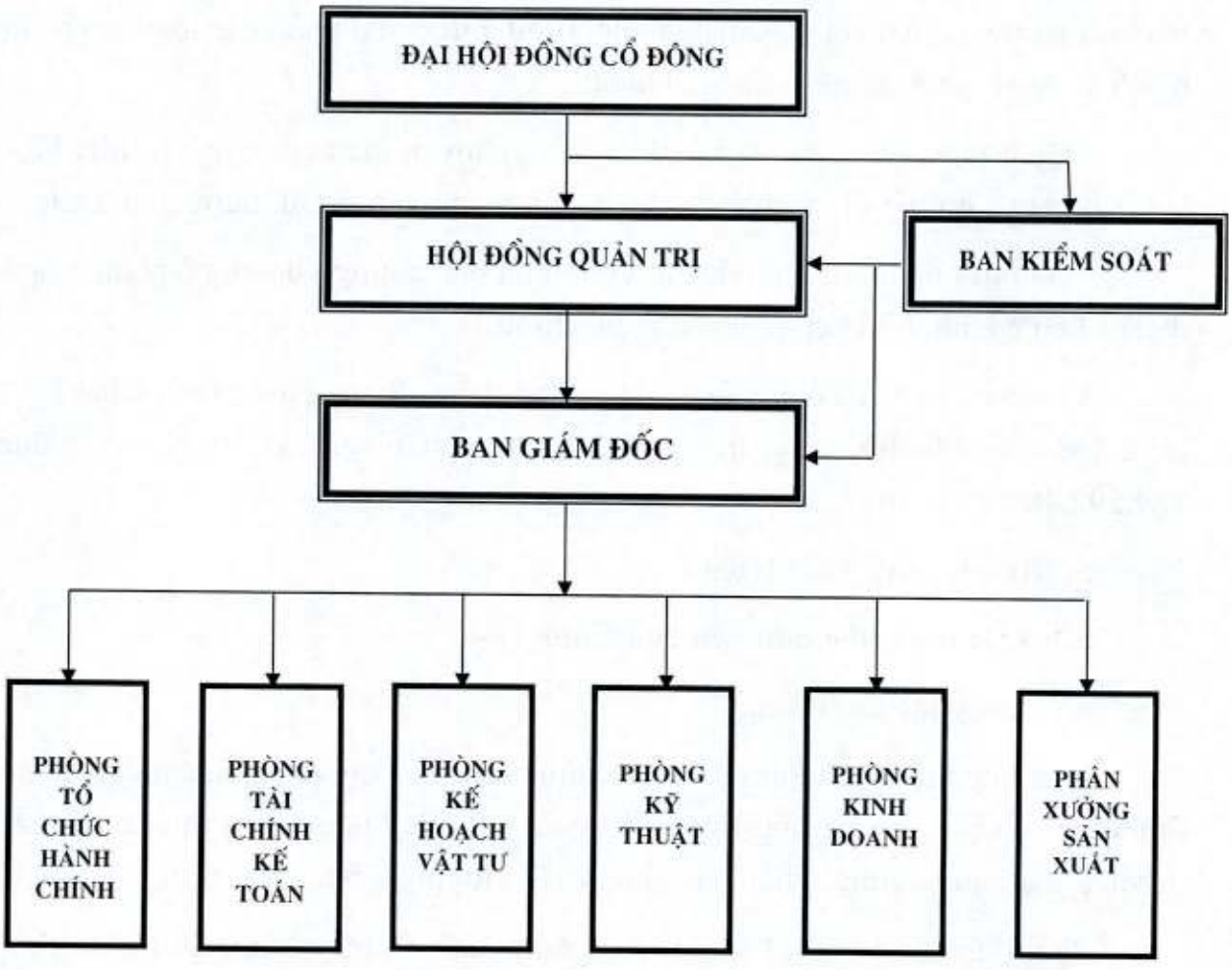
- Địa bàn kinh doanh chính: Việt Nam

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

4.1. Mô hình quản trị của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình được xây dựng: Đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc Công ty, các phòng ban chức năng, phân xưởng sản xuất. Cơ cấu tổ chức của Công ty được xây dựng trên nguyên tắc phân công quản lý theo chức năng công việc, có mối quan hệ chặt chẽ với nhau cùng hỗ trợ cho nhau xử lý và điều hành công việc.

4.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:

Sơ đồ tổ chức của Công ty cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình



4.3. Các công ty con, công ty liên kết:

a. Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần của Công ty:

Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước Giải Khát Hà Nội đang nắm giữ 66,31% vốn cổ phần của Công ty, tương đương 5.100.000 cổ phần.

b. Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do Công ty nắm giữ: (Không có)

c. Tình hình đầu tư vào các công ty có liên quan: (Không có)

d. Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty liên quan:

Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu Nước Giải Khát Hà Nội là Tổng Công ty Nhà nước, được cổ phần hóa và chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần kể từ ngày 16/6/2008, với chức năng vừa trực tiếp hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư vốn góp vào các công ty con, công ty liên kết.

Ngành nghề hoạt động chính như sau:

- Sản xuất kinh doanh các loại: bia, rượu, cồn, nước giải khát, vật tư, nguyên liệu, thiết bị, phụ tùng có liên quan đến ngành sản xuất bia, rượu, nước giải khát, các loại hương liệu, nước cốt để sản xuất bia, rượu, nước giải khát; các loại bao bì, nhãn hiệu cho ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Dịch vụ tư vấn, đào tạo, nghiên cứu, chuyển giao công nghệ; thiết kế, chế tạo, xây, lắp đặt thiết bị và công trình chuyên ngành bia, rượu, nước giải khát;

- Đầu tư tài chính, kinh doanh vốn: mua bán chứng khoán, cổ phần, góp vốn đầu tư liên doanh, liên kết, ngân hàng tài chính;

Vốn điều lệ của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu Nước Giải Khát Hà Nội là: 2.318.000.000.000 đồng, trong đó Nhà nước nắm giữ 81,79 % tương đương 189.592.400 cổ phần.

5. Định hướng phát triển

5.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

- Về công tác thị trường

Phát huy thế mạnh giữ vững thị trường hiện có, xây dựng các giải pháp nhằm tìm kiếm mở rộng thị trường trong và ngoài tỉnh, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bia thương hiệu địa phương. Phấn đấu chiếm 70% thị phần bia trong tỉnh.

Phối hợp cùng Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội tăng cường công tác tiếp thị, thị trường, giới thiệu các sản phẩm mới của Tổng Công ty đến người tiêu dùng, ... hướng tới các mục tiêu không ngừng phát triển, giữ vững thương hiệu các sản phẩm của Tổng Công ty và Công ty.

- Về sản xuất:

Tập trung vào lĩnh vực sản xuất bia, huy động mọi nguồn lực, đặc biệt coi trọng chất lượng, đẩy mạnh sản xuất những sản phẩm có lợi thế đáp ứng cao nhất

nhu cầu thị trường. Thực hiện triệt để tiết kiệm, phát huy tối đa năng lực của dây chuyền thiết bị mới đầu tư, đảm bảo hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Về đào tạo nguồn nhân lực:

Thực hiện, phối hợp thực hiện đào tạo người lao động, cán bộ quản lý tham gia các khóa đào tạo về quản trị, nâng cao trình độ chuyên môn, tiếp cận các công nghệ mới, ... tiến tới kiện toàn, tuyển chọn tạo ra nguồn nhân lực có chất lượng cao, đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh thời kỳ hội nhập.

5.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Tiếp tục đầu tư chiều sâu, áp dụng các tiến bộ của khoa học kỹ thuật không ngừng đổi mới, áp dụng các sáng kiến cải tiến,... nhằm đảm bảo duy trì năng lực của nhà máy, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng sản phẩm

- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đa dạng hóa sản phẩm.

- Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty:

- Tích cực tham gia xây dựng văn hóa tiêu dùng, hạn chế tác hại của việc sử dụng đồ uống có cồn trong cộng đồng, xã hội.

6. Các rủi ro

- Rủi ro về thị trường: Trong những năm qua do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID, sức mua trên thị trường giảm mạnh. Thị trường tiêu thụ đối với các sản phẩm bia rượu cũng chịu tác động không nhỏ, dẫn đến sản lượng tiêu thụ bia trong những năm qua có xu hướng giảm. Bên cạnh đó, thị trường bia rượu có sự xuất hiện của nhiều đối thủ cạnh tranh, nhiều nhãn hàng. Các doanh nghiệp trong ngành cạnh tranh ngày càng gay gắt nhằm giành thị phần về mình.

- Rủi ro về mặt luật pháp: hành lang pháp lý và hệ thống pháp luật đang trong quá trình sửa đổi và hoàn thiện, việc nắm bắt và thực thi của các doanh nghiệp còn gặp không ít khó khăn. Chính sách quản lý của Nhà nước đối với mặt hàng nước uống có cồn nói chung, sản phẩm bia nói riêng có nhiều thay đổi theo xu hướng thắt chặt hơn, chưa đồng bộ và còn nhiều bất cập. Đặc biệt sự ra đời của Luật số 44/2019/QH14 – Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia và Nghị định 100/2019/NĐ-CP có hiệu lực từ 01 tháng 01 năm 2020 đã ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản lượng tiêu thụ và sản xuất sản phẩm đồ uống có cồn nói chung và bia nói riêng.

- Các rủi ro khác: căng thẳng chính trị kéo dài, tỷ giá ngoại tệ và lãi suất biến động phức tạp làm gia tăng giá cả các yếu tố đầu vào của doanh nghiệp, chi phí sản xuất kinh doanh tăng cao làm ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty

Phần II

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Đánh giá chung

- Do Luật số 44/2019/QH14 – luật phòng chống tác hại của rượu bia và Nghị định 100/2019/NĐ-CP có hiệu lực từ 01 tháng 01 năm 2020, chính sách hạn chế tiêu dùng các loại đồ uống có cồn của chính phủ ảnh hưởng trực tiếp đến thói quen sử dụng rượu bia làm giảm sức tiêu thụ sản phẩm; sự cạnh tranh gay gắt của các sản phẩm bia khác trên thị trường nên công tác tiêu thụ của Công ty gặp nhiều khó khăn.

- Tuy nhiên được sự quan tâm hỗ trợ, tạo điều kiện của Tổng Công ty Habeco về kế hoạch sản xuất và tiêu thụ bia chai 450 ml Hà Nội cùng với sự nỗ lực cố gắng của toàn thể CBCNV, Công ty cũng đã đạt được một số kết quả đáng khích lệ như sau:

+ Sản lượng tiêu thụ bia các loại đạt 19,32 triệu lít;
+ Tổng doanh thu thuần và thu nhập đạt 120,63 tỷ đồng;
+ Nộp ngân sách Nhà nước đạt 114,95 tỷ đồng;
+ Việc làm, thu nhập, đời sống cho người lao động được đảm bảo.

1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Trong năm 2025, với những khó khăn và thách thức nêu trên, dù sản lượng chỉ đạt 89,24% so với kế hoạch nhưng Công ty CP Bia Hà Nội – Thái Bình đã cố gắng để hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận mà Đại hội cổ đông đã đề ra. Cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2025	Tỷ lệ % (TH/KH)
A	B	C	1	2	3
1	Sản lượng bia tiêu thụ	Tr.lít	19,32	21,65	89,24%
2	Tổng doanh thu *thuần (Doanh thu bán HHDV, doanh thu tài chính, thu nhập khác)*	Tỷ đồng	120,63	132,67	90,93%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,54	0,15	360,00%
4	Nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	114,95	123,85	92,81%

5	Cổ tức	%	-	-	-

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách Ban điều hành

- Ông Hoàng Chí Thanh – Giám đốc

- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	02/09/1973
- Nơi sinh	Ninh Bình
- Số CCCD	035073007495
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Số 226B, A16, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hóa	12/12
- Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ thương mại, cử nhân Quản trị kinh doanh, kỹ sư cơ khí máy thực phẩm
- Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Không có
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội tại Công ty	384.561 chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty
- Người có liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

- Ông Nguyễn Hữu Cường, Phó Giám đốc:

- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	24/7/1965
- Nơi sinh	Hưng Yên
- Số CCCD	034065001342
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Số 03, ngõ 33, đường Phan Bá Vành, tổ 16, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên
- Trình độ văn hóa	10/10

- Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế tạo máy - Đại học Bách khoa Hà Nội
- Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	12.800 cổ phần, chiếm 0,17% tổng số cổ phần của Công ty
- Người có liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

- Ông Trần Tuấn Anh, Kế toán trưởng

- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	03/05/1989
- Nơi sinh	Nghệ An
- Số CCCD	040089000430
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Tập thể Học viện tài chính, tổ 6, phường Đông Ngạc, Hà Nội
- Trình độ văn hóa	12/12
- Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Kinh tế, Cử nhân Tài chính Ngân hàng
- Chức vụ hiện nay	Kế toán trưởng Công ty
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	0
- Người có liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

2.2. Những thay đổi trong ban điều hành:

- Thay đổi Giám đốc: không

- Thay đổi Phó Giám đốc: không

- Thay đổi Kế toán trưởng: không

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên và các chính sách của Công ty đối với người lao động

- Tổng số cán bộ, công nhân viên đến 31/12/2025 là 101 người.

- Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ, chính sách đối với người lao động theo quy định của Bộ luật Lao động và các chế độ chính sách hiện hành của Nhà nước.

3. Tình hình đầu tư và thực hiện các dự án

a. Các khoản đầu tư: Không.

b. Các công ty con, công ty liên kết: (không có)

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính *ĐVT: Đồng*

STT	Chỉ tiêu	Năm 2025 (VND)	Năm 2024 (VND)	Tỷ lệ %
1	Tổng giá trị tài sản	150.552.360.202	165.075.204.940	91,20
2	Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ	120.347.128.952	131.157.266.104	91,75
3	Lợi nhuận từ HĐKD	488.103.891	282.802.961	172,60
4	Lợi nhuận khác	59.020.754	(142.271.533)	
5	Lợi nhuận trước thuế	547.124.645	140.531.428	389,32
6	Lợi nhuận sau thuế	412.596.677	30.237.722	1364,51
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2025	Năm 2024	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	0,46	0,20	
+ Hệ số thanh toán nhanh [(Tài sản ngắn hạn-HTK)/Nợ ngắn hạn]	0,17	0,05	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,24	0,31	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,31	0,44	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho b/q)	12,21	14,29	

+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0,80	0,79	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ HS LN sau thuế/Doanh thu thuần (Rp)	0,343%	0,023%	
+ HS LN sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	0,274%	0,018%	
+ HS LN sau thuế/Vốn chủ sở hữu (Re)	0,360%	0,026%	
+ HS LN từ HĐKD/Doanh thu thuần	0,406%	0,216%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Tổng số cổ phần của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội - Thái Bình: 7.691.226 cổ phần.
- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.591.226 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 5.100.000 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông

Stt	Danh mục	Sổ cổ phần nắm giữ	Giá trị (đồng)	Tỷ lệ (%)
1	Tổng số vốn chủ sở hữu	7.691.226	76.912.260.000	100,0
2	Cổ đông của Công ty mẹ (Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội)	5.100.000	51.000.000.000	66,31
3	Cổ đông trong và ngoài Công ty	2.591.226	25.912.260.000	33,69

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Một số nguyên vật liệu chính được sử dụng để sản xuất sản phẩm như: Malt: 1.592,1 tấn; gạo: 1.267,7 tấn; đường: 8,3 tấn; hơi nước: 8.468 tấn; .....

b. Tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: Lượng điện sử dụng trong năm là 3.363.754 kw.

b. Các sáng kiến cải tiến về tiết kiệm năng lượng: Trong năm 2025, Công ty có nhiều sáng kiến cải tiến, trong đó có một số sáng kiến cải tiến về tiết kiệm năng lượng và sử dụng năng lượng hiệu quả cũng như giảm chi phí sản xuất như:

- Lắp biến tần điều chỉnh công suất:

+ Bơm nước nóng cấp cho khu vực bán hàng

+ Bơm bia máy lọc NF20

- Nâng công suất máy lọc nến: Thay trap lọc 5 lõi bằng trap lọc 10 lõi

- Các bể SBR nước thải: cài đặt tần số máy thổi khí theo mức nước trong bể

6.3. Tiêu thụ nước:

a. Nguồn cung cấp nước khai thác từ sông Trà. Lượng nước khai thác để sử dụng trong năm là 120.100 m^3.

b. Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Nước tái chế và tái sử dụng 42.735 m^3, tỷ lệ 35,6%.

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a. Số lần bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

b. Tổng số tiền bị xử phạt do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a. Lao động thực hiện bình quân trong năm là: 104 người, thu nhập bình quân là 10,64 triệu/người/tháng.

b. Công ty luôn tuân thủ đúng các chính sách lao động được pháp luật quy định, đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

c. Người lao động được tham gia các khóa học đào tạo, nâng cao tay nghề nhằm hỗ trợ cho công việc.

Phần III

BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH/KH
1. Tổng Doanh thu thuần và Thu nhập	Tỷ đồng	132,67	120,63	90,93%
2. Sản lượng bia các loại	Triệu lít	21,65	19,32	89,24%

3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	123,85	114,95	92,81%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,15	0,54	360,00%

- **Phân tích tổng quan**

- Hoạt động chủ yếu của công ty trong năm 2025 là sản xuất kinh doanh bia chai 450ml Hà Nội, bia hơi các loại:

+ Tổng sản lượng bia tiêu thụ năm 2025 đạt 19,32 triệu lít bằng 89,24% kế hoạch năm, trong đó: sản lượng tiêu thụ bia chai Hà Nội gia công đạt 9,3 triệu lít bằng 103,36% kế hoạch, sản lượng bia khác đạt 10,02 triệu lít bằng 79,21% kế hoạch

+ Do sản lượng tiêu thụ bia chỉ đạt 89,24% kế hoạch nên một số chỉ tiêu khác như tổng doanh thu, thu nhập và nộp ngân sách chưa đạt kế hoạch Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tuy nhiên chỉ tiêu lợi nhuận thì Công ty đã hoàn thành vượt mức kế hoạch :

Lợi nhuận trước thuế đạt 0,54 tỷ đồng bằng 360,00% kế hoạch

Lợi nhuận sau thuế 0,41 tỷ đồng bằng 341,67% kế hoạch năm

- Nguyên nhân chủ quan, khách quan ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Năm 2025 do khó khăn của nền kinh tế ảnh hưởng trực tiếp đến thu nhập của người dân và doanh nghiệp, làm sức mua của người tiêu dùng sụt giảm.

+ Do cơ quan quản lý nhà nước thắt chặt xử phạt hành vi vi phạm nồng độ cồn trong khi tham gia giao thông ảnh hưởng đến thói quen của người tiêu dùng

+ Từ ngày 01/07/2025, việc sắp xếp đơn vị hành chính và chuyển trung tâm hành chính từ thành phố Thái Bình sang Hưng Yên đã ảnh hưởng đến thị trường tiêu thụ của Công ty. Do khu vực thành phố Thái Bình trước đây chiếm khoảng 30% sản lượng tiêu thụ bia địa phương, nên sau khi chuyển trung tâm hành chính, sản lượng tiêu thụ tại khu vực này giảm khoảng 20% so với cùng kỳ.

+ Công suất thiết bị năm 2025 chỉ đạt khoảng 39% công suất thiết kế, sản xuất không liên tục, dẫn đến chi phí sản xuất tính trên mỗi lít bia ở mức cao.

+ Giá cả một số yếu tố đầu vào giảm so với kế hoạch và năm trước

+ Chi phí tài chính giảm do Công ty cơ cấu lại các khoản vay, đàm phán ngân hàng giảm lãi suất vay

+ Trong năm Công ty thu được khoản nợ khó đòi 497 triệu

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được

+ Ngày 08/12/2013 Công ty khánh thành Nhà máy Bia Hà Nội – Thái Bình. Nhà máy được xây dựng mới với công suất 50 triệu lít/năm có khả năng mở rộng lên 100 triệu lít/năm. Đây là nhà máy hiện đại, đồng bộ, tiết kiệm năng lượng với các thiết bị tiên tiến được nhập khẩu từ Đức, Mỹ, Nhật, Italia và một số nước Châu Âu

+ Cơ sở hạ tầng, nhà xưởng khang trang, cảnh quan xanh, sạch, đẹp. Công ty có bếp ăn hiện đại, hàng ngày cung cấp bữa ăn giàu dinh dưỡng, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm cho toàn bộ người lao động và khách đến làm việc tại Công ty. Đặc biệt công ty tự trồng rau, cây ăn quả, bốn mùa cung cấp rau và hoa quả sạch cho bếp ăn.

+ Thực hiện tốt hệ thống quản lý chất lượng sản phẩm theo tiêu chuẩn ISO 14001: 2015, ISO 22000:2005, ISO 9001: 2015, thực hiện quy định vệ sinh theo tiêu chuẩn 5S.

+ Năm 2025 mặc dù hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn do tác động của Nghị định 100/2019/NĐ-CP của Chính phủ và sự cạnh tranh gay gắt của các sản phẩm bia trên thị trường nhưng Công ty vẫn phát triển thêm nhiều đại lý tiêu thụ bia ở tỉnh ngoài

+ Các sản phẩm bia chất lượng cao đóng chai pét được thị trường đón nhận, đánh giá chất lượng tốt và phù hợp với phương thức "Mua mang về" của người tiêu dùng hiện nay.

+ Công ty đảm bảo duy trì việc làm, thu nhập ổn định, giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động đúng quy định của Pháp Luật.

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
1	**Cơ cấu tài sản**	%	**100,00**	**100,00**
	Tài sản dài hạn / Tổng tài sản	%	90,04	94,27
	Tài sản ngắn hạn / Tổng tài sản	%	9,96	5,73
2	**Cơ cấu nguồn vốn**	%	**100,00**	**100,00**

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025	Năm 2024
	Nợ phải trả / Tổng nguồn vốn	%	23,79	30,74
	Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	%	76,21	69,26
3	**Khả năng thanh toán**			
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,17	0,05
	Khả năng thanh toán hiện thời	lần	0,46	0,20
4	**Tỷ suất lợi nhuận**			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản	%	0,274%	0,018%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,343%	0,023%
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /NV chủ sở hữu	%	0,360%	0,026%

b. Tình hình nợ phải trả

- Hiện tại khoản nợ vay lớn của Công ty là vay ngắn hạn ngân hàng để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Tính đến thời điểm này Công ty không có nợ xấu phải trả và không làm ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Công tác tổ chức sản xuất: tiếp tục làm tốt công tác quản lý định mức, tiết kiệm nhiên, nguyên vật liệu trong tất cả các công đoạn trong quá trình sản xuất tiến tới nâng cao hiệu suất thu hồi, giảm chi phí.

- Về công tác kỹ thuật, quản lý chất lượng

+ Trong năm 2025 Công ty chỉ đạo sát sao công tác quản lý kỹ thuật công nghệ từ việc thu thập các mẫu bia hơi trên thị trường phân tích đánh giá làm cơ sở cho việc cải tiến sản phẩm; đến việc cải tiến, thay đổi quy trình công nghệ, siết chặt chỉ tiêu chất lượng, cải tiến hoàn thiện hệ thống thiết bị máy móc phục vụ sản xuất đảm bảo ổn định và duy trì chất lượng sản phẩm.

+ Làm tốt công tác kiểm tra phân tích và giám sát chất lượng tại từng khâu, từng công đoạn, thực hiện nghiêm công tác kiểm soát các chỉ tiêu theo yêu cầu của Tổng Công ty.

+ Chất lượng sản phẩm bia địa phương sau khi thực hiện các giải pháp đồng bộ đã có cải tiến rõ về chất lượng, điểm cảm quan tốt hơn, tần suất xuất hiện các mùi vị không mong muốn trong sản phẩm đã giảm, phản ánh của khách hàng về chất lượng sản phẩm đã giảm đáng kể.

+ Công tác quản lý môi trường, an toàn thực phẩm được thực hiện đầy đủ theo yêu cầu luật định. Kiểm tra thường xuyên việc vệ sinh môi trường, cảnh quan toàn nhà máy.

+ Luôn duy trì và cải tiến liên tục hệ thống ISO; phối hợp chặt chẽ cùng Ban ISO Tổng Công ty để hoàn thiện và duy trì hiệu lực các hệ thống ISO được tích hợp trong hệ thống ISO của Tổng Công ty.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- Năm 2026 tiếp tục được dự báo là một năm khó khăn cho nền kinh tế nói chung và cho ngành bia rượu nói riêng do ảnh hưởng của bất ổn địa chính trị và xung đột quốc tế, biến động giá năng lượng và nguyên liệu; Luật phòng, chống tác hại của rượu, bia và nghị định 100/2019/NĐ-CP, ... Trước những khó khăn thách thức, Công ty sẽ cố gắng phát huy tối đa công suất nhà máy, phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Phát huy thế mạnh giữ vững thị trường hiện có, tìm kiếm mở rộng thị trường tiêu thụ mới, không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm. Củng cố, phát triển thương hiệu các sản phẩm của Tổng Công ty và Công ty.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

Công ty luôn đề ra mục tiêu phát triển bền vững, sự phát triển của công ty luôn gắn liền với quyền lợi của người lao động, trách nhiệm với môi trường và cộng đồng.

Thực hiện Luật Bảo vệ môi trường ngày 17/11/2020, Công ty đã được UBND Tỉnh cấp giấy phép môi trường số 45/GPMT-UBND ngày 10/6/2025 và thực hiện nghiêm túc theo giấy phép. Duy trì hiệu lực khi áp dụng hệ thống Quản lý môi trường theo tiêu chuẩn ISO 14001 : 2015 tích hợp với hệ thống Tổng công ty Cổ phần Bia Rượu – Nước giải khát Hà Nội. Nước thải trong quá trình sản xuất được thu gom triệt để xử lý đạt Quy chuẩn QCVN 40:2011/BTNMT cột A giá trị C trước khi đấu nối vào hệ thống thu gom nước thải tập trung của khu công nghiệp Sông Trà. Các loại chất thải rắn công nghiệp, chất thải sinh hoạt, chất thải nguy hại được thu gom, phân loại, lưu giữ theo đúng quy định của pháp luật và bàn giao cho đơn vị có chức năng thu gom và xử lý. Nộp đầy đủ, kịp thời các nghĩa vụ, trách nhiệm đối với môi

trường như các khoản thuế, phí, … Trong năm Công ty không có vi phạm pháp luật và không phát sinh sự cố về môi trường.

Công ty thực hiện chính sách đối với người lao động theo đúng luật lao động và các quy định của Nhà nước. Thường xuyên quan tâm, cải thiện môi trường làm việc, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động. Người lao động được tham gia các khóa đào tạo nâng cao trình độ.

Công ty luôn quan tâm làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục, phổ biến pháp luật từ đó hình thành ý thức từ mỗi người lao động về công tác xã hội từ thiện, đền ơn đáp nghĩa, tương thân tương ái, … chung tay vì cộng đồng

Phần IV

ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2025	Thực hiện 2025	Tỷ lệ TH/KH
1. Tổng Doanh thu thuần và thu nhập	Tỷ đồng	132,67	120,63	90,93%
2. Sản lượng bia các loại	Triệu lít	21,65	19,32	89,24%
3. Nộp ngân sách	Tỷ đồng	123,85	114,95	92,81%
4. Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	0,15	0,54	360,00%
5. Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	0,12	0,41	341,67%

- Nguyên nhân khách quan, chủ quan ảnh hưởng đến tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch:

+ Năm 2025, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn do sự thực thi các chính sách pháp luật của Nhà nước đối với đồ uống có cồn ngày càng quyết liệt, sự cạnh tranh của các sản phẩm cùng ngành, việc sáp nhập đơn vị hành chính các cấp ... đã ảnh hưởng lớn đến hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2025.

+ Sản lượng tiêu thụ năm 2025 chỉ đạt 39% công suất thiết kế. Chi phí khấu hao lớn, chi phí lãi vay đã giảm so với năm trước nhưng vẫn còn 0,75 tỷ đồng nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

+ Sản phẩm bia chai Hà Nội 450ml mặc dù được Tổng Công ty hết sức quan tâm tạo điều kiện giao sản lượng sản xuất và tiêu thụ tối đa, đạt sản lượng 9,3 triệu lít (tăng 3,36% so với kế hoạch) nhưng cũng chỉ bằng 95,9% so với năm 2024.

+ Sản phẩm bia hơi Thái Bình chủ yếu tiêu thụ trong tỉnh, đồng thời phải cạnh tranh gay gắt với các sản phẩm cùng loại, đặc biệt về chiết khấu và chính sách bán hàng. Ngoài ra, từ ngày 01/07/2025 việc chuyển trung tâm hành chính từ thành phố Thái Bình (khu vực chiếm khoảng 30% sản lượng tiêu thụ) sang Hưng Yên đã làm giảm sản lượng tiêu thụ tại địa bàn này, khiến sản lượng bia địa phương chỉ đạt 80,89% kế hoạch và bằng 94,1% so với năm 2024.

- Trong năm 2025, dù không hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng, nộp ngân sách đã đề ra nhưng với sự đoàn kết một lòng, sự quyết tâm vượt khó của các cấp lãnh đạo và toàn thể người lao động, Công ty đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu quan trọng về lợi nhuận cùng với một số kết quả đáng ghi nhận khác:

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 0,54 tỷ đồng, bằng 360,0% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 0,41 tỷ đồng và bằng 341,67% kế hoạch

+ Thực hiện tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí trong sản xuất, cải tiến kỹ thuật, nâng cao năng suất, chất lượng, tinh giảm lao động tiết kiệm chi phí nhân công

+ Luôn chú trọng công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, vệ sinh an toàn thực phẩm , … không để xảy ra mất an toàn vệ sinh lao động xảy ra trong năm.

+ Sản phẩm bia chất lượng cao đóng chai pét (950ml, 750 ml) đã được người tiêu dùng đón nhận, đánh giá cao về chất lượng và phù hợp với nhu cầu của người tiêu dùng trong bối cảnh cấm uống rượu bia khi lái xe, …

+ Công ty tiếp tục mở rộng được thị trường ra tỉnh ngoài tại Hoà Bình, Nam Định, Hải Dương, ...

+ Tích cực đẩy mạnh hoạt động quảng cáo thương hiệu và các sản phẩm của Công ty và Tổng Công ty.

+ Chú trọng cải thiện môi trường làm việc, tổ chức duy trì việc nấu bữa ăn ca cho công nhân viên. Thực hiện kịp thời đầy đủ các chính sách đối với người lao động theo quy định tại Bộ Luật Lao động, các quy định của Nhà nước và của Công ty.

- Bên cạnh việc chú trọng hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty luôn chú trọng đến vấn đề môi trường, đề cao tiết kiệm việc khai thác các tài nguyên như nước,…

- Bên cạnh những mặt đã đạt được, Hội đồng quản trị đánh giá Công ty còn một số hạn chế cần khắc phục trong năm tới :

+ Sản phẩm Bia hơi Thái Bình chưa đạt sản lượng sản xuất và tiêu thụ theo kế hoạch đề ra.

+ Công tác thị trường cần triển khai quyết liệt và tích cực, giữ ổn định thị trường hiện có, mở rộng thêm về các huyện thị còn trống trong tỉnh và thị trường ngoại tỉnh.

+ Tiếp tục nghiên cứu để không ngừng nâng cao chất lượng sản phẩm bia địa phương, phát triển thêm nhiều sản phẩm mới như keg inox 01lít, … thay đổi mẫu mã sản phẩm chai pét, tiến tới không sử dụng keg nhựa cho chiết bia hơi.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty.

- Ưu điểm :

+ Các thành viên Ban Giám đốc đều có trình độ từ đại học trở lên, được đào tạo đầy đủ về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị, am hiểu về mọi mặt hoạt động của Công ty có kinh nghiệm trong quản lý và điều hành.

+ Có sự phân công nhiệm vụ rõ ràng cụ thể trong ban Giám đốc. Ban Giám đốc thực hiện đúng chức năng nhiệm vụ được phân công. Tổ chức triển khai, thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ và Nghị quyết HĐQT, điều hành các hoạt động SXKD, công tác đầu tư, quản lý Công ty theo đúng quy định, chủ động tích cực theo dõi giám sát mọi hoạt động SXKD để chỉ đạo và xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Các cuộc họp giao ban được tổ chức định kỳ và thực hiện đầy đủ hàng tháng đánh giá thường xuyên kết quả công việc và đề ra kế hoạch nhiệm vụ kỳ tới.

+ Thực hiện nghiêm chỉnh công tác báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao và xin ý kiến HĐQT, đảm bảo công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành các hoạt động của Công ty theo đúng quy định

+ Trong bối cảnh nền kinh tế gặp nhiều khó khăn nhưng Ban điều hành đã nỗ lực trong thực hiện nhiệm vụ được giao theo đúng quy định của pháp luật, điều lệ và quy chế nội bộ công ty.

- Tồn tại, hạn chế :

+ Cần quan tâm hơn nữa nâng cao công tác quản trị, quản lý thực hiện các quy định của pháp luật.

+ Tập trung chỉ đạo rà soát, kịp thời bổ sung và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho các bộ phận như kinh doanh, kỹ thuật, kế toán…

+ Tập trung chỉ đạo công tác thị trường, xây dựng các cơ chế chính sách đối với khách hàng tiến tới duy trì ổn định và mở rộng thị trường tiêu thụ đối với các sản phẩm của Tổng Công ty và sản phẩm bia địa phương.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

- Hội đồng quản trị hoạt động với mục đích quản lý và điều hành đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty, do vậy để hoạt động của Hội đồng quản trị ngày càng có hiệu quả các thành viên trong Hội đồng quản trị sẽ cố gắng nâng cao ý thức, tinh thần trách nhiệm đối với công việc mình được giao.

- Công ty sẽ phối hợp và hỗ trợ tối đa để các thành viên trong Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc theo quy định của pháp luật và theo điều lệ của Công ty.

- Cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc và một số vị trí chủ chốt khác trong Công ty tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng trình độ quản trị doanh nghiệp.

- Tiếp tục thực hiện đầu tư chiều sâu, hiện đại hóa dây chuyền thiết bị sản xuất để đáp ứng yêu cầu sản xuất các sản phẩm chất lượng cao.

- Tập trung nghiên cứu phát triển sản phẩm mới nhằm đa dạng hóa sản phẩm, đáp ứng tốt hơn nhu cầu thị trường.

- Tăng cường công tác quản trị, quản lý doanh nghiệp, làm tốt công tác tiết kiệm trong tất cả các công đoạn trong quy trình sản xuất hướng tới mục tiêu nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Xây dựng văn hoá doanh nghiệp, tạo môi trường làm việc thuận lợi, phát huy tính chủ động, sáng tạo và tinh thần trách nhiệm của mỗi thành viên.

Phần V
QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị Công ty gồm:

(1) Ông Phạm Trung Kiên: Chủ tịch HĐQT

- Giới tính	Nam
- Ngày sinh	05/4/1970
- Nơi sinh	Hưng Yên
- Số CCCD	033070007287

- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Số 16, Ngõ 127/32 Lạc Long Quân, phường Tây Hồ, thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ điều hành QTKD – kỹ sư Công nghệ thực phẩm
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Phó Tổng Giám đốc, Tổng Công ty cổ phần Bia–Rượu–Nước giải khát Hà Nội; Trưởng bộ phận quản lý vốn Habeco tại Công ty CP Bia Hà Nội–Thái Bình; Chủ tịch HĐQT Công ty CP Bia Hà Nội-Thái Bình
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	23.300 cổ phần chiếm 0,303% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	4.330.878 cổ phần, chiếm 56,31% tổng số cổ phần của Công ty
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sơ hữu	Không có

(2) Ông Hoàng Chí Thanh: Thành viên HĐQT

- Giới tính	Nam
- Ngày sinh	02/09/1973
- Nơi sinh	Ninh Bình
- Số CCCD	035073007495
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Số 226B, A16, phường Hồng Hà, thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hóa	12/12
- Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ thương mại, Cử nhân Quản trị kinh doanh, Kỹ sư cơ khí máy thực phẩm
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Thành viên HĐQT, Giám đốc Công ty
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Không có

- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	384.561 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sơ hữu	Không có

(3) Ông Nguyễn Hữu Cường, Thành viên HĐQT.

- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	24/7/1965
- Nơi sinh	Hưng Yên
- Số CCCD	034065001342
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Số 03, ngõ 33, đường Phan Bá Vành, tổ 16, phường Trần Lãm, tỉnh Hưng Yên
- Trình độ văn hóa	10/10
- Trình độ chuyên môn	Kỹ sư chế tạo máy - Đại học Bách khoa Hà Nội
- Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT, Phó Giám đốc Công ty
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	12.800 cổ phần, chiếm 0,17% tổng số cổ phần của Công ty
- Người có liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

(4) Ông Phạm Xuân Hạnh, thành viên HĐQT

- Giới tính	Nam
- Ngày sinh	12/01/1979
- Nơi sinh	Hưng Yên
- Số CCCD	034079013137
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	SN 34, Ngõ 34 Đỗ Lý Khiêm, tổ 4 phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
- Trình độ văn hóa	12/12

- Trình độ chuyên môn	Cử nhân, khoa công nghệ Sinh Học, ĐH khoa học tự nhiên – Đại học quốc gia Hà Nội.
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Thành viên HĐQT; Trưởng phòng Kỹ Thuật, Công ty CP Bia Hà Nội – Thái Bình
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	5.108 cổ phần chiếm 0,066% tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	Không
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sơ hữu	Không

(5) Ông Vũ Xuân Vinh, thành viên HĐQT

- Giới tính	Nam
- Ngày tháng năm sinh	14/11/1982
- Nơi sinh	Phú Thọ
- Số CCCD	026082001543
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Nhà A1 Tầng 14 Chung Cư 335 Cầu Giấy - phường Cầu Giấy, thành Phố Hà Nội
- Trình độ văn hóa	12/12
- Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ Tài chính – ngân hàng, Cử nhân Tài chính – Kế toán
- Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT Công ty; Phó trưởng phòng TCKT Tổng Công ty CP Bia Rượu Nước giải khát Hà Nội
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	0
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội tại Công ty từ ngày 16/04/2024	384.561 cổ phần, chiếm 5% tổng số cổ phần của Công ty.
- Người có liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (Không có)

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

- Trong năm 2025 Hội đồng quản trị cùng Ban giám đốc đã tiến hành 06 cuộc họp

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Phạm Trung Kiên	Chủ tịch	06/06	100%	
2	Hoàng Chí Thanh	Thành viên	06/06	100%	
3	Nguyễn Hữu Cường	Thành viên	06/06	100%	
4	Phạm Xuân Hạnh	Thành viên	06/06	100%	
5	Vũ Xuân Vinh	Thành viên	06/06	100%	

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt Quy chế quản trị Công ty, tuân thủ theo quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. Các thành viên Hội đồng quản trị hoàn thành vai trò, nhiệm vụ được phân công với tinh thần trách nhiệm cao.

- Hội Đồng Quản trị giám sát điều hành hoạt động của Ban điều hành trên cơ sở Điều lệ Công ty, Quy chế hoạt động và phối hợp giữa HĐQT và Giám đốc và các quy chế nội bộ khác của Công ty. Trong năm 2025 các hoạt động giám sát của HĐQT đối với Giám đốc gồm các nội dung sau:

+ Giám sát công tác điều hành của Ban Giám đốc trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đã đề ra.

+ Các nội dung thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, HĐQT và các quyết định HĐQT đã ban hành

+ Hội Đồng Quản trị thường xuyên xem xét, đánh giá việc thực hiện kế hoạch kinh doanh và các chỉ tiêu kinh tế để có biện pháp chỉ đạo kịp thời Ban Giám đốc, đáp ứng các yêu cầu nguồn lực cho các hoạt động của Công ty.

+ Giám sát, đôn đốc các công việc phục vụ cho công tác xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh.

+ Giám sát, đôn đốc công tác xây dựng kế hoạch tiền lương và lao động; Quyết toán quỹ lương thực hiện năm; Định mức tiêu hao cho sản xuất Bia.

+ Giám sát, đôn đốc các công việc phục vụ cho công tác nâng cao chất lượng sản phẩm, phát triển sản phẩm mới.

+ Giám sát, đôn đốc các công việc phục vụ công tác thị trường, phương án triển khai các điểm phân phối; xây dựng các chính sách bán hàng.

+ Giám sát, đôn đốc công tác quản lý tài chính đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Ban Kiểm soát

- Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát

(1) Ông Lê Quý Huệ: Trưởng ban Kiểm soát

- Giới tính	Nam
- Ngày sinh	05/01/1973
- Nơi sinh	Hưng Yên
- Số CCCD	034073006399
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Số nhà 18, ngõ 3, phường Thái Bình, tỉnh Hưng Yên
- Trình độ văn hóa	12/12
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế tài chính – ngân hàng
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Số lượng cổ phần nắm giữ: 2.550 cổ phần, chiếm 0,033 % tổng số cổ phần của Công ty
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	Không có
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

(2) Bà Lê Thị Phương Lan: Thành viên ban Kiểm soát

- Giới tính	Nữ
- Ngày sinh	30/01/1977
- Nơi sinh	Hà Nội
- Số CCCD	011770117552
- Quốc tịch	Việt Nam

- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Căn hộ 2206-CT1 Tràng An, Complex số 1 Phùng Chí Kiên, phường Nghĩa Đô, thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hóa	12/12
- Trình độ chuyên môn	Cử nhân Kinh tế
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Kế toán viên, Phòng Tài chính kế toán, Tổng Công ty cổ phần Bia-Rượu-NGK Hà Nội
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Không có
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	Không có
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

(3) Bà Nguyễn Thị Thu Trang: Thành viên ban Kiểm soát

- Giới tính	Nữ
- Ngày sinh	25/08/1984
- Nơi sinh	Ninh Bình
- Số CCCD	036184011816
- Quốc tịch	Việt Nam
- Dân tộc	Kinh
- Địa chỉ thường trú	Số 20, ngõ 202F Đội Cấn, phường Ngọc Hà, thành phố Hà Nội
- Trình độ văn hóa	12/12
- Trình độ chuyên môn	Thạc sỹ chuyên ngành Kinh tế Lao động
- Chức vụ nơi công tác hiện nay	Chuyên viên quản lý tiền lương, chế độ chính sách thuộc Phòng Tổ chức-Nhân sự-Các phòng ban Tổng Công ty cổ phần Bia-Rượu-NGK Hà Nội
- Số cổ phần cá nhân nắm giữ	Không có
- Số cổ phần đại diện cho Tổng Công ty tại Công ty	Không có
- Những người liên quan và số lượng cổ phần sở hữu	Không có

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2025 Ban Kiểm soát đã tiến hành 02 cuộc họp

Stt	Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Lê Quý Huệ	Trưởng ban	02/02	100%	
2	Lê Thị Phương Lan	Thành viên	02/02	100%	
3	Nguyễn Thị Thu Trang	Thành viên	02/02	100%	

- Tiến hành triển khai công việc theo quy chế hoạt động của Ban kiểm soát đã đề ra theo định kỳ phù hợp với Điều lệ Công ty, nghị quyết của Hội đồng quản trị, các kỳ báo cáo.

- Ban kiểm soát phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban giám đốc trong việc thực hiện chức năng giám sát HĐQT, Ban giám đốc công ty trong mọi hoạt động của Công ty. Trong năm 2025, các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành đều có sự tham gia của Ban kiểm soát nhằm nâng cao chất lượng cũng như tính độc lập của Ban kiểm soát.

- Đưa ra kế hoạch kiểm soát các mặt hoạt động của Công ty trong kỳ và báo cáo tài chính các kỳ trong năm.

- Ban kiểm soát đã kết hợp với các phòng chuyên môn Công ty tiến hành kiểm tra các mặt hoạt động của Công ty, kiểm soát công tác kiểm kê đánh giá tài sản cuối năm và xử lý những mặt tồn tại làm cơ sở lập báo cáo tài chính.

3. Thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

3.1.Thù lao của Hội đồng quản trị năm 2025

- Ông Phạm Trung Kiên 5.000.000 đồng/ tháng
- Ông Hoàng Chí Thanh: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Nguyễn Hữu Cường: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Phạm Xuân Hạnh: 3.000.000 đồng/tháng
- Ông Vũ Xuân Vinh: 3.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao của HĐQT năm 2025 là: 204.000.000 đồng

3.2. Thù lao Ban kiểm soát năm 2025

- Ông Lê Quý Huệ : 3.000.000 đồng/tháng
- Bà Lê Thị Phương Lan : 2.000.000 đồng/tháng
- Bà Nguyễn Thị Thu Trang : 2.000.000 đồng/tháng

Tổng thù lao của BKS năm 2024 là: 84.000.000 đồng

3.3. Thu nhập, thù lao của Ban Giám đốc, Kế toán trưởng:

Đvt: 1.000 đồng

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Thu nhập	Thù Lao	Tổng số
1	Hoàng Chí Thanh	Giám đốc	427.296	36.000	463.296
2	Nguyễn Hữu Cường	Phó Giám đốc	368.364	36.000	404.364
3	Trần Tuấn Anh	Kế toán trưởng	338.880	0	338.880
	Tổng cộng:		**1.134.540**	**72.000**	**1.206.540**

Tổng thu nhập, thù lao của ban GĐ, KTT năm 2025 là: 1.206.540.000 đồng

Phần VI

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập : Công ty TNHH Kiểm toán NVA, địa chỉ tại số 54/3 đường Nguyễn Bỉnh Khiêm, phường Tân Định, thành phố Hồ Chí Minh.

- Ý kiến kiểm toán độc lập: Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần bia Hà Nội - Thái Bình tại ngày 31 tháng 12 năm 2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán

Báo cáo tài chính năm 2025 của Công ty Cổ phần Bia Hà Nội – Thái Bình đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán NVA theo quy định của pháp luật bao gồm:

1. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2025.

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2025.

3. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2025.

4. Bản thuyết minh Báo cáo tài chính năm 2025.

(Chi tiết đăng tải tại website của Công ty tại địa chỉ: http://tbbeco.com.vn)

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN BIA HÀ NỘI-THÁI BÌNH

GIÁM ĐỐC

Hoàng Chí Thanh